

Số: 81/BC-STP

Tuyên Quang, ngày 17 tháng 5 năm 2017

BÁO CÁO

Đánh giá cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp giai đoạn 2011-2016

Thực hiện Văn bản số 1333/UBND-TH ngày 10/52/2017 của UBND tỉnh về việc báo cáo cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức hệ thống các đơn vị sự nghiệp, Sở Tư pháp báo cáo kết quả, như sau:

I. KẾT QUẢ

Sở Tư pháp có 03 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở, gồm: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước; Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản và Phòng Công chứng số 1, như sau:

1. Về cơ chế quản lý đơn vị sự nghiệp công lập

- Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước được thành lập theo Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 19/12/2002 của UBND tỉnh; chịu sự quản lý nhà nước của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự quản lý, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp.

- Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản được thành lập năm 2006 theo Quyết định số 16/2006/QĐ-UBND ngày 29/6/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; chịu sự quản lý nhà nước của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự quản lý, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp.

- Phòng Công chứng số 1 được thành lập theo Quyết định số 552/QĐ-CT ngày 26/12/1992 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang, được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính (không được giao biên chế); chịu sự quản lý nhà nước của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự quản lý, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp.

2. Về cơ chế quản lý tài chính đơn vị sự nghiệp công lập

- Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước là đơn vị sự nghiệp không có thu, do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động, có tư cách pháp nhân, có con dấu, trụ sở và tài khoản riêng tại Kho bạc nhà nước.

- Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản là đơn vị sự nghiệp công lập có thu thuộc Sở Tư pháp, do nhà nước đảm bảo một phần kinh phí hoạt động, có tư cách pháp nhân, có con dấu, trụ sở và tài khoản riêng tại Kho bạc nhà nước.

- Phòng Công chứng số 1 là đơn vị sự nghiệp có thu, được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính (không được giao biên chế); có tài khoản và con dấu riêng được đăng ký tài khoản tại Kho bạc nhà nước.

3. Về hệ thống tổ chức và nhân lực trong đơn vị sự nghiệp công lập

3.1. Về cơ cấu tổ chức, bộ máy

- Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước gồm: Lãnh đạo Trung tâm (Giám đốc; 02 Phó Giám đốc, thiếu 01 Phó Giám đốc); 02 phòng chuyên môn: Phòng Hành chính - Tổng hợp; Phòng Nghiệp vụ 1 (05 biên chế, có mặt 5 gồm Trưởng phòng; 01 Trợ giúp viên pháp lý; 03 chuyên viên); Phòng Nghiệp vụ 2 (04 biên chế, có mặt 3, gồm: Phó Trưởng phòng; 02 chuyên viên, chưa có Trưởng phòng).

- Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản gồm: Lãnh đạo Trung tâm (Giám đốc, 02 Phó Giám đốc, thiếu 01 Phó Giám đốc). Các phòng chuyên môn: Phòng Nghiệp vụ: 04 người, gồm: Trưởng phòng do Giám đốc Trung tâm kiêm; đấu giá viên, chuyên viên; Phòng Hành chính- tổ chức: 02 người, gồm: Trưởng phòng do Phó Giám đốc Trung tâm kiêm nhiệm, kế toán (thủ quỹ do chuyên viên Phòng Nghiệp vụ kiêm).

- Phòng Công chứng số 1 gồm: Cơ cấu tổ chức gồm: Lãnh đạo Phòng (Trưởng, 01 phó phòng); công chứng viên; 04 nhân viên hợp đồng; 01 kế toán; 01 văn thư.

3.2. Về nhân lực đơn vị sự nghiệp

3.2.1. Về số lượng người làm việc

TT	NỘI DUNG	Trung tâm TGPLNN	Trung tâm DVBDGTS	Phòng Công chứng số 1	Ghi chú
1	Số người làm việc năm 2011, trong đó	10	5	5	
	Số người làm việc được giao	9	5	5	
	Số người làm việc do đơn vị sự nghiệp quyết định	0	0	0	
	Số lao động theo ND 68/2000/ND-CP	01	0	0	
2	Số người làm việc năm 2016, trong đó	15	7	09	
	Số người làm việc được giao	14	7	0	Không được giao từ năm 2015
	Số người làm việc do đơn vị sự nghiệp quyết định	0	0	09	
	Số lao động theo ND 68/2000/ND-CP	01	0	0	
3	So sánh số người làm việc năm 2016 với năm 2011	Tăng	Tăng	Giảm	

3.2.2. Về công tác tuyển dụng viên chức

Căn cứ Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 29/8/2012 của UBND tỉnh về việc giao biên chế sự nghiệp và chỉ tiêu hợp đồng lao động năm 2013; Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 06/9/2013 của UBND tỉnh về việc giao bổ sung số lượng người làm việc cho Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản, Sở Tư pháp; Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 26/10/2013 của UBND tỉnh về việc bổ sung chỉ tiêu tuyển dụng viên chức của Sở Tư pháp, theo đó Sở Tư pháp được giao bổ sung 06 chỉ tiêu biên chế sự nghiệp để thực hiện tuyển dụng theo phân cấp, gồm: 02 biên chế chuyên viên thực hiện bán đấu giá tài sản cho Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản; 04 biên chế chuyên viên trợ giúp pháp lý cho Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-CT ngày 23/3/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức và tổ chức tuyển dụng 06 viên chức theo chỉ tiêu biên chế được giao, trong đó thông qua hình thức thi tuyển 03 người; xét tuyển không qua thi tuyển: 03 người. Việc tổ chức thi tuyển, xét tuyển được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

3.2.3. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân lực

Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Sở Tư pháp giai 2013-2015 và giai đoạn 2016-2020, Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức hàng năm. Từ năm 2013 đến năm 2016 đã cử 17 lượt viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng, gồm: Thạc sỹ 01 trường hợp; Đại học Luật 01 trường hợp; Quản lý nhà nước 10 trường hợp (*chuyên viên chính 02 trường hợp; chuyên viên 08 trường hợp*). Nghiệp vụ đấu giá: 02 trường hợp; Nghiệp vụ luật sư 01 trường hợp; Lý luận chính trị 02 trường hợp (*01 cao cấp; 01 trung cấp*).

Viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng được cơ quan tạo điều kiện về thời gian học tập, hỗ trợ một phần kinh phí đào tạo, bồi dưỡng.

3.2.4. Về thực hiện chính sách tinh giản biên chế

Các đơn vị sự nghiệp đã xây dựng Kế hoạch tinh giản số lượng người làm việc theo chỉ đạo, gửi Sở Tư pháp tổng hợp, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt tại Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Tinh giản biên chế sự nghiệp giai đoạn 2015 – 2021.

3.2.5. Về sử dụng nhân lực

- Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp: 03 viên chức, gồm: 02 trợ giúp viên pháp lý; 01 đấu giá viên.

- Thay đổi vị trí việc làm: 04 viên chức từ vị trí chuyên viên sang vị trí Trợ giúp viên pháp lý, đấu giá viên.

- Chấm dứt hợp đồng làm việc: 01 viên chức¹.
- *Bổ nhiệm, miễn nhiệm chức vụ quản lý của viên chức:*
 - + Bổ nhiệm: 09 viên chức, trong đó: Bổ nhiệm mới 04 viên chức; Bổ nhiệm lại 05 viên chức.
 - + Trình UBND tỉnh miễn nhiệm giúp viên pháp lý đối với 01 trường hợp. Thực hiện miễn nhiệm chức vụ Trưởng Chi nhánh Trợ giúp pháp lý đối với 02 trường hợp.

- *Sắp xếp, bố trí và sử dụng viên chức theo nhu cầu công việc*

Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp đã thực hiện sắp xếp, bố trí và sử dụng viên chức theo nhu cầu công việc, đảm bảo đúng vị trí việc làm.

- *Thực hiện chế độ tiền lương, các chính sách đãi ngộ:* Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp đã thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ đối với viên chức, người lao động đảm bảo đúng quy định pháp luật.

3.2.6. Đánh giá nhân lực

Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thực hiện việc đánh giá đối với viên chức hàng năm được thực hiện theo quy định của Luật Viên chức, Nghị định số 56/2015/NĐ-CP của Chính phủ và phân cấp của UBND tỉnh tại Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 Quy định phân cấp quản lý viên chức. Từ năm 2011 đến năm 2016, đã đánh giá, phân loại đối với 139 lượt viên chức, người lao động thuộc đơn vị sự nghiệp, cụ thể: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 22 lượt người; Hoàn thành tốt nhiệm vụ 108 lượt người; Hoàn thành nhiệm vụ: 09 người; Không hoàn thành nhiệm vụ: 02 người. Không đánh giá, phân loại: 01 viên chức năm 2015 (*do tại thời điểm đánh giá viên chức đang trong thời gian kháng cáo bản án sơ thẩm, chờ xét xử phúc thẩm*).

3.2.7. Về quản lý nhân lực

- Sở Tư pháp không có phòng Tổ chức cán bộ; việc tham mưu công tác tổ chức của Sở (bao gồm cả đơn vị sự nghiệp) được giao cho Văn phòng Sở thực hiện; đối với Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước có phòng Hành chính - Tổng hợp; Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản có Phòng Hành chính - Tổ chức, Phòng Công chứng số 1 được phân công cho 01 cá nhân tham mưu thực hiện. Nội dung quản lý viên chức của Sở Tư pháp đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ được thực hiện theo quy định tại Điều 48 Luật Viên chức, Khoản 1 Điều 49 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP, Điều 7 Quy định phân cấp quản lý viên chức ban hành kèm theo Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013; ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ đối với từng đơn vị sự nghiệp theo quy định.

¹ Ông Đỗ Đình Huy bị thi hành kỷ luật với hình thức buộc thôi việc.

Trung tâm TGPL Nhà nước, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản (*đơn vị do nhà nước đảm bảo một phần và toàn bộ kinh phí hoạt động*) thực hiện quản lý viên chức theo quy định tại Điều 9 Quy định phân cấp quản lý viên chức ban hành kèm theo Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013; Phòng Công chứng số 1 (*đơn vị được giao tự chủ*) thực hiện quản lý viên chức theo quy định tại Điều 10 Quy định phân cấp quản lý viên chức ban hành kèm theo Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

- *Việc xây dựng vị trí việc làm*: Sở Tư pháp đã chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp xây dựng Đề án vị trí việc làm báo cáo Giám đốc Sở để trình UBND tỉnh theo quy định (*Tờ trình số 61/TTr-STP ngày 28/6/2013 về việc phê duyệt vị trí việc làm của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp*).

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Khó khăn

1.1. Đối với công tác giúp pháp lý Nhà nước

- Số lượng vụ việc trợ giúp pháp lý ngày càng tăng, trong khi đó số lượng trợ giúp viên pháp lý ít (06 trợ giúp viên pháp lý); các vụ việc trợ giúp pháp lý thông qua hình thức tham gia tố tụng, trợ giúp viên pháp lý đều phải tham gia từ giai đoạn điều tra, truy tố đến xét xử; thời gian làm việc của trợ giúp viên pháp lý phụ thuộc vào cơ quan tiến hành tố tụng nên việc bố trí, sắp xếp công việc của trợ giúp viên pháp lý không chủ động, phần nào ảnh hưởng đến chất lượng công tác của cá nhân cũng như cơ quan tiến hành tố tụng.

- Kinh phí cho công tác nghiệp vụ trợ giúp pháp lý được cấp từ năm 2014-2016 chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ (*năm 2014: 586.000.000 đồng; năm 2015: 586.000.000 đồng, năm 2016: 529.000.000 đồng*). Việc chi trả chế độ bồi dưỡng vụ việc trợ giúp pháp lý cho trợ giúp viên pháp lý và luật sư năm 2016 chưa đảm bảo mức chi theo quy định của Nghị định số 80/2015/NĐ-CP ngày 17/9/2015 của Chính phủ (*bằng 50% mức chi quy định*).

- Trụ sở làm việc của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước được bố trí tại tầng 3 trụ sở (cũ) của UBND thành phố với 05 phòng làm việc/90m²/15 biên chế, không đủ để bố trí phòng tiếp công dân riêng theo quy định.

1.2. Đối với công tác bán đấu giá tài sản

- Số lượng đấu giá viên ít (hiện có 04 đấu giá viên), năm 2017 có 02 đấu giá viên nghỉ chế độ hưu trí theo quy định.

- Trụ sở làm việc của Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản được bố trí tại trụ sở (cũ) của UBND thành phố với 01 Hội trường và 04 phòng làm việc; không bố trí được phòng tiếp công dân riêng.

- Việc bán tài sản đấu giá là tài sản tịch thu, tài sản thi hành án, tài sản đảm bảo còn khó khăn, các đơn vị có tài sản bán đấu giá thường xuyên chậm thanh toán chi phí quảng cáo cho Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản, trong khi đó nhiều tài sản phải định giá lại nhiều lần, mất nhiều chi phí để quảng cáo và nguồn lực để thực hiện các công việc. Việc thanh toán chi phí bán đấu quyền sử dụng đất cho Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản chậm, ảnh hưởng đến hoạt động và đời sống của công chức, viên chức của Trung tâm (năm 2016 Trung tâm được ngân sách nhà nước cấp 72.000.000 đồng, trong khi đó các đơn vị nợ/chậm trả 328.000.000 đồng).

1.3. Đối với công tác công chứng

Không có nguồn phát triển công chứng viên, ảnh hưởng đến xã hội hóa hoạt động công chứng.

2. Vướng mắc trong quản lý nhân lực trong đơn vị sự nghiệp công lập

2.1. Về việc điều động, luân chuyển

* Về việc điều động, luân chuyển, quy hoạch, đào tạo công chức là thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở

Theo quy định của Luật Cán bộ, công chức 2008 thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập là công chức. Tuy nhiên theo quy định của pháp luật chuyên ngành về lĩnh vực tư pháp thì thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập phải là người có chức danh nghề nghiệp, như:

- Đối với Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước:

Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 14/2013/NĐ-CP ngày 05/02/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2007/NĐ-CP ngày 12/01/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý quy định: “*Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm phải là Trợ giúp viên pháp lý*”. Trong khi đó Khoản 2 Điều 21 Luật Trợ giúp pháp lý quy định: “*Trợ giúp viên pháp lý là viên chức nhà nước, làm việc tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước*”.

- Đối với Trưởng phòng Công chứng:

Luật Công chứng năm 2014 Điều 13 Khoản 2 quy định: “*Người đại diện theo pháp luật của Phòng công chứng là Trưởng phòng. Trưởng phòng công chứng phải là công chứng viên*”; Điều 17 Khoản 1 điểm a, b quy định quyền của công chứng viên: “*Được pháp luật bảo đảm quyền hành nghề*”

công chứng; Tham gia thành lập Văn phòng công chứng hoặc làm việc theo chế độ hợp đồng cho tổ chức hành nghề công chứng”.

- Đối với Giám đốc Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản:

Khoản 2 Điều 15 Nghị định 17/2010 quy định: *“Trung tâm là đơn vị sự nghiệp có thu, có trụ sở, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng. Giám đốc Trung tâm phải là đấu giá viên.”*

Theo các quy định nêu trên thì việc điều động, luân chuyển công chức là thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở với nhau hoặc với các phòng chuyên môn thuộc Sở không thể thực hiện được.

2.2. Về việc quản lý, sử dụng công chức, viên chức trong đơn vị sự nghiệp

- Hoạt động nghề nghiệp của công chức viên, trợ giúp viên pháp lý, đấu giá viên là độc lập, tuân theo pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật, nên việc quản lý hoạt động nghiệp vụ của các chức danh này rất khó khăn, chỉ có thể thông qua công tác thanh tra, kiểm tra theo vụ việc.

- Đối với đơn vị sự nghiệp được giao tự chủ hoàn toàn, không được giao số người làm việc, những người trước đây là công chức, viên chức nay không còn trong biên chế thì chưa có văn bản pháp luật nào quy định việc quản lý đối tượng này theo cơ chế nào (*pháp luật về công chức, viên chức hay pháp luật về lao động*), nên khó khăn trong việc áp dụng các chế độ chính sách, quản lý, sử dụng và xử lý vi phạm.

III. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Quốc Hội sửa đổi Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức theo hướng không quy định Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập là công chức, để tách chức danh quản lý hành chính Nhà nước với đơn vị sự nghiệp công lập. Nếu quy định thủ trưởng đơn vị sự nghiệp là công chức thì pháp luật chuyên ngành không được quy định người được bổ nhiệm là thủ trưởng đơn vị sự nghiệp phải có chức danh nghề nghiệp.

2. Đề nghị Chính phủ ban hành văn bản quy định về việc quản lý đối với những người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ hoàn toàn và không được Nhà nước giao biên chế, trong đó quy định rõ những người trước đây là công chức, viên chức nay không còn trong biên chế thì có còn là công chức, viên chức không và chế độ chính sách, cơ chế chịu trách nhiệm đối với họ khi vi phạm như thế nào.

3. Đề nghị Bộ Nội vụ hàng năm tổ chức thi thăng hạng viên chức theo quy định, nhằm đảm bảo quyền lợi cho viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quy định Phân cấp quản lý viên chức ban hành kèm theo Quyết định số 33/2013/QĐ-

UBND ngày 20/12/2013 của UBND tỉnh, trong đó sửa đổi, bổ sung quy định về phân cấp quản lý đối với viên chức tại các đơn sự nghiệp trực thuộc các đơn vị cấp tỉnh theo hướng: Giám đốc Sở, người đứng đầu cơ quan trực thuộc UBND tỉnh (không phải đơn vị sự nghiệp) thực hiện quản lý đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp. Phân cấp cho Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ thực hiện việc bổ nhiệm đối với viên chức quản lý cấp phòng thuộc đơn vị sự nghiệp (sau khi xin ý kiến của Giám đốc Sở), thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức.v.v. đảm bảo thống nhất với quy định của Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Phòng Bổ trợ tư pháp;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.Gi.



Nguyễn Thị Thược